

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng;

Ông Lê Minh Tiến.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Duy C**, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1981; nơi cư trú: TDP Q, phường Đ, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T và bà Đỗ Thị G; có vợ là Nguyễn Thị T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, đến ngày 02/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở địa phương; (có mặt).

2. **Hà Giang N**, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1983; nơi cư trú: Tổ 6, phường Đ, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh Đ và bà Nguyễn Thị Â; có vợ là Vi Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, đến ngày 02/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở địa phương; (có mặt).

3. **Đinh Văn T**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988; nơi cư trú: TDP Q, phường Đ, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn P và bà Trần Thị L; có vợ là Lương Thị Kim H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, đến ngày 02/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở địa phương; (có mặt).

4. **Nguyễn Văn V**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1982; nơi cư trú: TDP Đ, phường Đ, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Kiều Thị X; có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, đến ngày 02/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở địa phương; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 27/12/2023, Nguyễn Duy C đang ở nhà tại TDP Đ, P.Đ, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc thì có Đinh Văn T, Hà Giang N, Nguyễn Văn V đến nhà chơi và uống nước. Tại đây, các đối tượng rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn. C lấy ra một bộ chắn gồm 100 quân đã chuẩn bị từ trước và một chiếc đĩa sứ màu trắng cùng các đối tượng ngồi xuống chiếc thảm trải tại phòng khách của C để đánh chắn. Cả nhóm thống nhất cách thức chơi như sau: Các con bạc sử dụng 100 quân bài gồm 8 bộ từ “nhị”, “tam”, “tứ”, “ngũ”, “lục”, “thất”, “bát”, “cửu” ghép với các bộ “vạn”, “nhị”, “văn”; tổng cộng 8 bộ, mỗi bộ 12 quân là 96 quân bài và 4 quân chi (quân nhất) để đánh bạc với nhau. Khi bắt đầu ván bài, một người bắt kì sẽ lần lượt chia cho mỗi người 19 quân bài, riêng người chia bài sẽ được 20 quân, số bài còn lại (23 quân) sẽ được để trên đĩa sứ ở chính giữa những người tham gia đánh bạc (thường được gọi là nọc). Sau đó người chia bài bắt cái để tìm ra người đánh bài đầu tiên. Người đánh bài đầu tiên có 20 quân bài, rồi lần lượt đến những người còn lại đánh vòng tròn theo chiều kim đồng hồ. Nếu là “ù sông” thì những người còn lại phải trả tiền cho người thắng là 10.000đ/ván/người. Nếu là “ù bạch thủ” “ù chi” “ù lèo” “ù bạch định”...thì những người chơi phải trả tiền cho người ù là 20.000đ/ván hoặc 30.000đ/ván,...hoặc đến 160.000đ/ván/người.

Khi cả nhóm đang đánh bạc thì có anh Phạm Văn V, sinh năm 1960 ở thôn A, xã N, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc đến chơi và ngồi xem đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng Cơ quan Công an đã thu giữ gồm: 6.340.000đ thu giữ trên chiếu bạc; 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài; 01

tầm thắm màu vàng nhạt dạng nỉ, trên mặt thắm có nhiều họa tiết màu xanh đỏ; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng thu trên chiếu bạc; 05 chiếc điện thoại di động các loại, gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ của Nguyễn Duy C; 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Note 20 Ultra màu trắng, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu tím đã cũ của Đinh Văn T; 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy A035 màu xanh của Hà Giang N; 01 chiếc Nokia 1280 màu xanh, đã cũ của Nguyễn Văn V.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Duy C khai nhận khi tham gia đánh bạc sử dụng 1.700.000đ, Đinh Văn T khai nhận khi tham gia đánh bạc sử dụng 1.640.000đ, Hà Giang N khai nhận khi tham gia đánh bạc sử dụng 1.700.000đ, Nguyễn Văn V khai nhận khi tham gia đánh bạc sử dụng 1.300.000đ. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Phạm Văn Vận cùng các vật chứng đã thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-P2 ngày 13/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố: Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36 ; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ (Được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 27/12/2023 đến ngày 02/01/2024 qui đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ). Khấu trừ thu nhập 300.000đ/tháng để sung ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với C.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo từ 30.000.000đ đến 50.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý về vật chứng và tài sản bị thu giữ trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng hơn 15 giờ 00 phút, ngày 27/12/2023, tại nhà ở của Nguyễn Duy C, ở tổ dân phố Đ, phường Đ, TP.P, tỉnh Vĩnh Phúc, C cùng Đinh Văn T, Hà Giang N, Nguyễn Văn V thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh chắn. C, T, N, Văn đánh bạc đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Số tiền 6.340.000đ, 100 quân bài chắn, 01 đĩa sừ, 01 chiếc thảm nỉ.

Từ những chứng cứ nêu trên có cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V phạm tội “Đánh bạc”. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa đến 50.000.000đ nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo để đưa ra mức án phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Các bị cáo Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đánh bạc với số tiền ít, mỗi bị cáo chỉ có hơn một triệu đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.340.000đ chỉ cao hơn mức khởi điểm của khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự một ít. Các bị cáo đều là người lao động, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động lương thiện để sinh sống thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước cũng đủ giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử thấy rằng cho bị cáo Nguyễn Duy C là chủ nhà, là người chuẩn bị công cụ phạm tội, có vai trò chính trong vụ án nên phạt cải tạo không giam giữ có sự giám sát giáo dục của địa phương nơi cư trú là phù hợp.

Còn các bị cáo Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng thỏa đáng so với hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Đinh Văn T đã từng phục vụ trong quân đội từ năm 2007 đến năm 2009 sau đó xuất ngũ về địa phương nên được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần xử phạt bị có T nhẹ hơn so với bị cáo Hà Giang N và Nguyễn Văn V.

[4] Tại phiên tòa bị cáo C trình bày, bị cáo là thợ xây, thu nhập bình quân 8.000.000đ/tháng nên cần căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự khấu trừ thu nhập 10%/tháng của bị cáo Nguyễn Duy C, tức 800.000đ/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không phạt bổ sung là phạt tiền. Riêng bị cáo C cần bị phạt bổ sung từ 10 đến 20 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.340.000đ là tiền thu trên chiếu bạc, được các bị cáo sử dụng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 100 quân bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 tấm thảm nỉ màu vàng trên mặt có in nhiều họa tiết thu của bị cáo C, là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 05 chiếc điện thoại di động đã thu giữ, kết quả điều tra xác định các điện thoại này không liên quan đến việc đánh bạc cũng như hành vi phạm tội khác, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo. Vì vậy, ngày 01/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định trả lại 05 chiếc điện thoại di động này cho Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V. Việc trả các điện thoại di động này của Cơ quan Cảnh sát điều tra là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 27/12/2023, đến ngày 02/01/2024) qui đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, buộc bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao cho Ủy ban nhân dân phường Đ, TP. P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục Nguyễn Duy C trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo Nguyễn Duy C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ, TP. P, tỉnh Vĩnh Phúc trong việc giám sát, giáo dục Nguyễn Duy C.

Khấu trừ thu nhập đối với Nguyễn Duy C 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Hà Giang N 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2.4. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy C 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ :

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu số tiền 6.340.000đ (Sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước

- Tịch thu 100 quân bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 tấm thảm nỉ màu vàng trên mặt có in nhiều họa tiết của Nguyễn Duy C để tiêu hủy.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự Vĩnh Phúc)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án các bị cáo Nguyễn Duy C, Hà Giang N, Đinh Văn T, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND Phường Đ, TP.P;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vĩnh Thành